

Bản án số: 13/2021/HSST
Ngày 25 tháng 01 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hà** - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Kinh** và Bà **Đỗ Thị Thực**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Mai** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 301/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 301/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với:

*** Bị cáo: Lê Thị Minh H.** Giới tính: Nữ. Sinh năm: 1969. ĐKNKTT: số 213 B, phường C, quận H, Hà Nội. Nơi cư trú: số 11 phố T, phường T, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 08/10. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên cha: Lê Trung H (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C. Sinh năm: 1933. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 5. Họ tên chồng: Phạm Tiến S (đã chết). Có 03 con lớn sinh năm 1995 nhỏ sinh năm 2007.

Danh chỉ bản số 418, lập ngày 23/9/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm.

Nhân thân : 03 tiền sự ngoài thời hiệu.

- Từ ngày 27/3/1992 đến ngày 20/12/2011 bị xử phạt hành chính về các hành vi Mua bán phụ nữ; Chống người thi hành công vụ; Đánh bạc.

Tạm giữ: 18/9/2020 Tạm giam : 24/9/2020

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Tp H.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, tổ công tác Công an phường T tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn. Khi đi đến khu vực vỉa hè trước số 48A L, phường T, quận K, H phát hiện Lê Thị Minh H điều khiển xe máy Wave RSX màu xanh đen BKS: 29D1-039.25 chở cháu Phạm Huyền M (là con gái của H, sinh năm:

2007, trú tại: số 213 B, phường C, quận H, Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, H tự khai đang cất giữ ma túy trong người nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành đưa H, cháu M cùng tang vật về trụ sở công an phường T giải quyết. Tại đây, H tự nguyện lấy từ trong áo ngực bên trái đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x3 cm chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an. Ngoài ra, còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu vàng, kèm sim số 0382186470, 01 xe máy Honda Wave RSX màu xanh đen BKS: 29D1-039.25.

Tại Kết luận giám định số 8415/KLGĐ-PC09 ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận tang vật thu giữ của Lê Thị Minh H gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,406 gam (BL số: 31).

Tại cơ quan điều tra, Lê Thị Minh H ban đầu khai: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 17/9/2020, một người bạn xã hội tên L sử dụng số thuê bao 0965750990 gọi đến số thuê bao 0382186470 của H hỏi mua 250.000 đồng ma túy ‘đá’, H đồng ý và hẹn giao dịch tại chợ A (phố 19-12), phường T, quận K, H. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy Honda Wave RSX màu xanh đen BKS: 29D1 – 039.25 chở con gái là Phạm Huyền M đi đến khu vực hồ T, dừng xe ngoài đường rồi một mình đi vào bên trong hồ mua 01 gói ma túy ‘đá’ của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cất vào bên trong áo lót ngực rồi quay lại xe chở M đến điểm hẹn. Khi đến điểm hẹn giao bán ma túy, H gọi điện thông báo cho Linh rồi xóa cuộc gọi. Sau đó, H cùng cháu M ngồi uống nước tại trước cửa 48A L thì bị kiểm tra, bắt giữ như nêu trên. Nếu bán thành công ma túy cho Linh thì H được hưởng lời 50.000 đồng. Ngoài ra, H khai không nói với M về việc đi bán ma túy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Wiko màu vàng, kèm sim số 0382186470 là tài sản cá nhân của H, sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Cháu Phạm Huyền M (người giám hộ là anh ruột Phạm Huy H) trình bày toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên. Việc H mang ma túy trong người, cháu M không biết và không liên quan.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29D1-039.25, xác minh chủ đăng ký là ông Nguyễn Bá H (sinh năm: 1955, trú tại: số 11 ngõ 13 H, phường B, quận H, H). Ông H khai đã bán chiếc xe máy trên cho Lê Thị Minh H từ tháng 10/2019, ông H không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Về đối tượng bán ma túy cho H và đối tượng L sử dụng số thuê bao 0965750990 nhờ H mua hộ ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành rút list điện thoại và dẫn giải H xác định vị trí mua ma túy nhưng không xác định được nên Cơ quan điều tra không có điều kiện để xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đã truy tố Lê Thị Minh H tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Thị Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Đề nghị tịch thu sung công quỹ tài sản đã thu giữ của bị cáo là 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko màu vàng đã qua sử dụng, một chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29D1-039.25; tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0382186470 đã thu giữ của bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 17/9/2020, Lê Thị Minh H đã có hành vi cất giấu 0,406 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích bán trái phép thì bị phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật tại khu vực vỉa hè trước số 48A L, phường T, quận H, H.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội

bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[5.1] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về Biện pháp tư pháp: Tịch thu xung công quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko màu vàng đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy số ma túy, sim điện thoại 0382186470 đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29D1-039.25 đã thu giữ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: LÊ THỊ MINH H phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điều 251 khoản 1; khoản 1 Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: LÊ THỊ MINH H 30 (BA MƯƠI) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/9/2020.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của Lê Thị Minh H và giám định viên Trần Ngọc Chinh bên trong có 01 túi ni lông kích thước 3x3cm bên trong chứa ma túy Methamphetamine khối lượng 0,406 gam, PC 09 trích mẫu 0,053gam, còn lại 0,353gam. Và 01 sim điện thoại 0382186470 đã thu giữ của bị cáo.

+ Tịch thu xung công quỹ 01 điện thoại nhãn hiệu Wiko màu vàng đã qua sử dụng;

+ Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29D1-039.25 đã thu giữ.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/01/2021.

5. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân p. C;
- Ủy ban nhân dân p. T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ